

Số: /UBND - VX

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v đề nghị điều chỉnh kịch bản tăng trưởng GRDP của Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 06/12/2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Qua tiếp thu các ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại các phiên thảo luận Tổ kỳ họp thứ 9 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Tư vấn dự án Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kính đề xuất HĐND tỉnh điều chỉnh kịch bản tăng trưởng GRDP của Quy hoạch tỉnh như sau:

1. Theo phương án đã trình

Tốc độ tăng trưởng					
	2011-2020	2021-2030	2021-2025	2026-2030	2031-2050
Tổng GRDP	6,33%	9% - 9,5%	7,5%	10,6% - 11,6%	6,0% - 6,5%
Nông nghiệp, Lâm nghiệp, và Thủy, hải sản	4,8%	3,2% - 3,3%	3,3%	3,2%-3,3%	2,6%-3%
Công nghiệp & Xây dựng	9,2%	14,6% - 15,4%	9,7%	19,7% - 21,5%	6,4% - 7,1%
Dịch vụ	5,7%	7,1% - 7,2%	8,2%	6,0% - 6,2%	6,5% - 6,7%
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	6,3%	9,1%-9,2%	10%	8,2% - 8,5%	6,8% - 7,3%
Cơ cấu GRDP					
	2011	2020	2025	2030	2050
Tổng GRDP		100%	100%	100%	100%
Nông nghiệp, Lâm nghiệp, và Thủy, hải sản		29,7%	23,1%	16% - 16,6%	9% - 9,6%
Công nghiệp & Xây dựng		28,3%	31,5%	46,6% - 48,3%	50% - 54,1%
Dịch vụ		37,6%	40,2%	30,9% - 31,9%	30,8% - 34,1%
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm		4,4%	5,1%	4,8% - 4,9%	6,1% - 6,3%

GRDP đầu người					
	2011	2020	2025	2030	2050
GRDP đầu người (triệu VND)		60,44	103,9	207- 216	1.244- 1.425
GDP đầu người (nghìn USD)		2,6	4,1	7,7-8.0	37,7- 43,2

2. Phương án đề nghị điều chỉnh:

Tốc độ tăng trưởng					
	2011-2020	2021-2030	2021-2025	2026-2030	2031-2050
Tổng GRDP	6,33%	8,5% - 9%	7,2%	9,8% - 10,8%	6,0% - 6,5%
Nông nghiệp, Lâm nghiệp, và Thủy, hải sản	4,8%	3,2% - 3,3%	3,2%	3,3%-3,4%	2,6%-3%
Công nghiệp & Xây dựng	9,2%	12,6% - 13,7%	9,7%	15,6% - 17,8%	6,8% - 7,3%
Dịch vụ	5,7%	7,8% - 7,9%	7,6%	7,9% - 8,2%	6,2% - 6,7%
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	6,3%	9,7%-9,8%	9,6%	9,8% - 10%	5,8% - 6,2%
Cơ cấu GRDP					
	2011	2020	2025	2030	2050
Tổng GRDP		100%	100%	100%	100%
Nông nghiệp, Lâm nghiệp, và Thủy, hải sản		29,7%	23,3%	16,8% - 17,5%	9,5% - 10,1%
Công nghiệp & Xây dựng		28,3%	32%	41,3% - 43,3%	48,2% - 50,1%
Dịch vụ		37,6%	39,7%	34,8% - 35,9%	35,1% - 36,1%
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm		4,4%	5%	5,1% - 5,3%	5,3% - 5,6%
GRDP đầu người					
	2011	2020	2025	2030	2050
GRDP đầu người (triệu VND)		60,44	103,9	204- 213	1.283- 1.468
GDP đầu người (nghìn USD)		2,6	4,1	7,5-7.9	37,4- 42,8

UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Anh Tuấn